

Mười Một

Hai thúng xôi trên gánh, con Huyền bước rất mau. Cặp mũng đầy sà sát mặt đất làm chiếc đòn gánh cong vòng và đôi giống mây kêu trên-trệt.

Con Huyền không phiền vì nặng. Nó chỉ ậm-ức tiếc không được ra đồng lúc này để gặt mấy bó lúa đầu.

Thức từ canh ba, nó quét dọn nhà cửa, định bụng đi sớm. Nhưng bị cái trả xôi “mắc gió” lâu chín quá, nó phải loay quay mãi đến sáng. Nó tự an-ủi một câu:

- Kệ, còn thiếu gì lúa gặt mà lo.

Nhìn mớ xôi vàng đậy dưới tàu lá chuối nó nghĩ:

- Để coi bữa nay họ ăn hết hai mũng gạo này không. Hôm nhỏ mạ, xôi hai thúng dê mà thiếu chớ.

Rồi nó liên tưởng đến mùa màng năm nay.

Lạ quá! Nghịch mà ra thuận. Nắng một lúc tưởng đi đời cả. Con nhà nông lo đứng lo ngồi. Ai cũng phập-phồng sợ không gặt được một hạt. Nhưng sau đêm đảo-vỗ, mưa cuồn-cuộn. Nước linh-láng. Mạ mọng nhờ vậy khỏi hư mà lại còn xanh tốt nữa. Cho nên hôm cúng Thần nông, má nó mặt buồn dàu-dàu, cầm nhang vái coi bộ xuôi-xị, mà rồi đến lúc nhỏ mạ và cấy, chị trở nên vui-vẻ lạ. Chị hết sức niềm-nỡ công mạ, công cấy. Chẳng những xôi, thuốc, trà, nước tử-tế mà lời nói cũng vồn-vã vô cùng. Chị đưa một bó mạ xanh lên nói:

- Mạ như vậy có thua gì mấy năm trước đâu. Vái trời cho mưa thuận gió hòa thì năm nay bà con mình no đủ.

Chị lắng nghe tù-và thổi nhái theo điệu “cà cò kho mắmkho” và đến lúc lũ trẻ tinh-nghịch, hát rân cái câu hát gheo tục tằn:

- *Công cấy cấy công mạ.*

Đề bậy đề bạ.

Đề ra chuột xạ..

Bò cùng đám mạ.

Chị cũng cười đùa với chúng.

Nhớ những điều ấy, con Huyền thấy vui quá. Mặt nó sáng lên vì sung-sướng. Hai má nó như đỏ và đầy hơn trước. Miệng và mắt nó ửng tươi. Chiếc gánh đột nhiên nhẹ hẳn. Tưởng đi của nó uyển-chuyển nhịp-nhàng. Người ta có thể nói rằng trong tim nó, một điệu nhạc du-dương đang đánh, và tất cả cử-động của nó đều ăn nhịp theo bản nhạc vô hình.

Đến nơi, đặt gánh xuống bờ, nó khoan-khoái thở một hơi dài. Trước mặt nó đám ruộng vàng dọn sóng theo chiều gió. Những bông lúa, mới hôm nào còn ngậm sữa, nay đã trở vàng với những hạt nặng trĩu, cúi gục xuống đất.

Khoảnh ruộng đã trống non phân nữa. Lúa cắt xong để dài theo bờ. Trên đê đầy dấu chân ướt. Công gặt đứng xếp hàng, cách khoảng hai ba thước, đàn ông có, đàn bà có. Những liềm hái cắt thoăn-thoắt. Bông lúa cắt ngon lành, rào rào như trâu ăn cỏ.

Thằng Vá đứng mãi tận đằng xa. Áo vải hộ dền, quần ngắn, chiếc nón lá sùm-sụp trên đầu, nó để tâm vào công việc không thấy con Huyền đến.

- Ráng gạt lên anh em! Có xôi rồi!

Con Huyền cãi:

- Còn mấy chị đàn bà bỏ à?

- Thôi mà chị, bắt bẻ hoài. Đàn ông con trai chúng tôi nói sao lại mấy chị.

Bọn đàn ông đứng lên thách:

- Sao không lại, cái gì chịu thua.

- Hò đi, coi ai ăn ai thua.

Họ tranh nhau cãi. Ai cũng muốn nói.Ồn ào một lúc, rồi anh Thành, người con trai có tiếng là mồm mép nhứt làng, ngó con Khả cất giọng trong cái im lặng của mọi người:

- *Đòng lúa vàng, bông vàng bông đỏ.*

Bên đám cỏ, cô gái xinh xinh.

Hôm nay gió mát trời tình.

Gặp đây xin hỏi: "Cô mình có đôi"?

Câu hát tình-nghịch buông ra như một lời khiêu-khích.

Không mất một phút, con Khả ứng khẩu:

- *Trời êm gió mây trôi rời-rạc.*

Nắng đầu lên ào-ạt sáng lò.

Có chưa mặc kệ người ta.

Can chi anh hỏi la-cà hờ anh?

Câu hỏi trặc-trẹo khiến bọn con gái mỉm cười.

Thành chẳng chịu thua, tìm thế chữa mình:

- *Bờ đê nhỏ nước tràn ắt vỡ,*

Bởi quá yêu nên phải mở lời

Hai ta đẹp lứa vừa đôi,

Trời xuôi đất khiến anh thấy nàng anh thương.

- *Bất nhơn anh hỏi trễ rồi,*

Thuyền đà có chủ biết thời làm sao ?

Chồng em nay bỏ trâu cau.

Mai họ đương vào,

Một cưới luôn tay...

Đến lượt bọn con trai rộ cười.

Một đứa kêu thằng Vá:

- Anh nghe hông, chị Huyền có chồng, thì anh "ra rơm".

Đứa khác nữa, tình-nghịch xen vào:

- Anh Vá, anh đừng sợ. Có phần hông cần gì lo. Nằm ngủ cũng không mất.

Huyền thẹn đỏ mặt. Vá gằm đầu xuống gạt. Nó thấy khó chịu trước những lời trêu-cợt ấy. Nó không muốn mối tình của chúng nó bộc-lộ giữa đám đông.

Bây giờ thì những câu hò thi nhau nổ như bắp rang. Trai gái không cần đối-đáp nhau nữa. Mạnh ai nấy hát. Những câu tự-tình, những lời dịu ngọt, những tiếng oán-trách nối-tiếp nhau, hỗn độn:

- *Tay cầm cục mực cây viết vàng,
Vẽ phụng thêu loan, dấu quan-san cùng chàng cách trở,
Kể ra đi không nở không yên, kể ở lại đêm trường võ-võ.
Ngấn tay đón gió, đưa ngõ lụy tuôn,
Thua buồn cũng vì con bạn ngọc.
Anh ra đi rồi độc-mộc nhớ thương.
Hò ơ ơ ơ...
Chuông trên lầu chuông kêu sáu sắc.
Trăng đằng bắc vội đổ hồi quân.
Mắt nhìn em nước mắt rưng rưng.
Cũng như con cá cạn phải lìa ao sâu.
Hò ơ ơ ơ...
Con rắn không chùn bò năm rùng bảy rú.
Con gà không vú nuôi chín mươi con,
Phải chi nhan-sắc em còn...
Anh lẫn vô đó chịu đòn cũng lẫn.*

Khi là lời khuyên-nhủ của một thiếu-phụ mà sắc lịch hoặc tiền tài không có:

- *Lớn thuyền lớn sóng, nhỏ thuyền nhỏ sóng.
Anh ơi anh đừng thấy bóng mà ham.
Anh coi chiếc thuyền nan kia bao lớn,
Bị trận gió nam cũng chìm.*

Khi là tiếng than của cặp tình-nhơn lữ-làng duyên phận:

- *Dòm lên trời đương mưa đương chuyển,
Ngó xuống biển đương lữ đương bồi.
Đôi ta thương lữ nhau rồi.
Tại cha với mẹ kén lừa suôi gia.
Hò ơ ơ ơ ờ!*

Khi lại là giọng trách móc của anh chàng bị phụ tình:

- *Đầu giồng có một cây duối,
Cuối giồng có một cây đa,
Ngã ba có sợi tơ hồng,
Con gái không chồng trong lòng hớn-hỡ,
Con trai chưa vợ ruột thắt như chanh,
Nhìn lên mây trắng trời xanh,
Loan chưa bỏ phụng, phụng đành bỏ loan.
Hò ơ ơ ơ...*

Giọng hò mộc-mạc ngụ những tình-cảm đơn-sơ chất-phác ví với trời, mây, cây, nước vang trên cánh đồng bát-ngát. Có giọng ấm và trầm nghe thánh thót. Có giọng nỉ-non áo-nã, gợi những nỗi buồn mênh-mông xa-xôi.

Thằng Vá bình thân cặm-cui làm việc. Thỉnh-thoảng ngừng liềm hái cười góp với bọn thợ.

Đồng lúa ửng vàng dưới ánh nắng. Mặt trời đã lên cao. Mây trắng lững-thững trôi giữa vòm trời xanh thẫm. Gió hiu-hiu mát.

Tiếng cười cợt thừa lần. Bọn thợ đã thấy uể-oải. Người nào người nấy mồ hôi nhễ-nhại. Tay họ rời-rạc mỗi-một.

Một cô mảnh-khảnh đi ngang bờ đê. Thằng Thành ráng gân cổ hát gheo:

- Con kiến vàng bò ngang đám cỏ.
Tao thấy chị hai mày nhỏ thó tao thương.

Đưa khác họa theo:

- Con kiến vàng bò ngang đám sắn.
Tao thấy chị hai mày trắng trắng tao thương.

Cái vui rất mau lây. Vá ngựa miệng cũng nhái một cách vụng-về :

- Con kiến vàng bò ngang đám lúa.
Tao thấy chị hai mày đen-đúa tao thương.

Cả bọn ngẩng đầu lên ngạc nhiên.

- Mẹ ! Anh Vá hát à?

- Chị hai nào hồng biết, chớ chị hai thằng Nữ thì chắc hồng đen.

Vá mỉm cười. Con Huyền cũng mỉm cười. Nhưng mặt nó đỏ như mồng tơ tía.

Một ông lão, chừng đã mỗi , và thấy lúa gặt đã hơn hai phần, ngừng tay bảo:

- Thôi, nghỉ ăn xôi, bà con!

Thợ gặt cát liềm, bước lên bờ. Dưới bóng tre sát đường cái, họ ngồi xúm-xít quanh hai thúng xôi. Mỗi người vắt một vắt to, nhai ngòm-ngoàm, trông rất ngon, và chia nhau hủ trà huế, người nọ uống xong chuyền tô cho người kia. Đoạn họ ngã lưng vào thân cây hút thuốc, nói chuyện. Nhiều người đàn ông nằm sải tay trên cỏ, lấy nón lá úp trên mặt, ngủ một giấc đến xế.

Mười Hai

Trời đã về chiều. Một ánh sáng mờ còn sót lại trên mấy ngọn dầu cao vút. Cánh đồng mới gặt bày những cuộn rạ xơ-rơ.

Trên đường cái, bọn thợ gặt hối-hả gánh lúa về. Họ đi nối đuôi nhau từng giải. Những bó lúa nặng nhún trên các vai lực-lợng. Bông lúa vàng đung nhau nghe rào-rào như tiếng mưa rơi.

Từ sau chót, thằng Vá lướt qua mặt cả bọn, bộ tịch xốc-vác vạm-vỡ. Một anh trai la lên:

- Coi kia, bà con ơi! Anh Vá ảnh gánh đầu tư kia cà.

Một ông già tỏ ý thèm thường:

- Thằng mạnh quá. Làm xấp đôi xấp ba người ta.

- Lúa của chị Huyền mà. Gánh nổi sáu bó một đầu ảnh cũng gánh.

Vá mỉm cười không nói. Nó làm-lúi đi riết về nhà, đặt gánh xuống xó hè và chỉ chỗ cho thợ gặt để lúa bó.

Người thợ cuối cùng về đến thì cuộc phát lúa đền công bắt đầu. Cứ gặt được mười một bó, ăn một bó. Thợ không quyền lựa chọn. Mỗi người lãnh phần rồi lần lượt ra về. Thằng Vá đứng xớ rớ, một người hỏi điếu:

- Mày được mấy bó mạ?

Nó nhăn răng cười trờ:

- Có bó nào đâu.

- Cần gì. Mày thì khác. Gặt mười một ăn hết mười một cũng được mà.

Nghỉ tay một lúc rồi cả thầy áp vào đập lúa. Đã đổ đèn. Ngoài sân chỉ còn có thằng Thành, con Khá, con Num ở lại làm giúp.

Trên đồng lúa chắt thành mô cao, thằng Vá đánh trâu đi vòng mọi phía. Đôi vật to lớn, mồm bị khớp trong hai giò tre, bỏ những bước nặng nề. Những móng sắc bén lún trên rạ kêu trèn-trẹt và những hạt lúa vàng lần-lượt rời khỏi mình rơm.

Đứng xung quanh, tốp con trai thỉnh-thoảng đẩy các bó lúa sai hàng, tốp con gái chăm chú quét những lúa vàng văng tung tóe.

Và mỗi lần trâu đi sát mé rơm, thằng Vá phải nắm dây kèm lại, lên tiếng vỗ-về:

- Và ví vô. Và vô ô ô...

Giọng dài thường thượt của nó lẫn-lộn với tiếng pha trò của mấy đứa kia. Đứa hát đứa cười, ai ai cũng đều vui-vẻ. Đêm nay khác với ngày thường, nhà chị hương-tuần huyền-náo như có đám tiệc.

Ngồi trong bếp, phụ nấu chè với mẹ, con Huyền tay chụm lửa, nhưng mắt vẫn ngó ra ngoài. Ánh lửa lập-lòe làm nó đỏ hồng cả hai má. Luồng khoan-khoái như đã truyền lan khắp nơi và nó rất sung-sướng thấy đôi mắt thằng Vá dụ-dàng nhìn nó trong bóng tối.

Tiếng cười cọt lần lẩn dứt. Người ta bắt đầu hát những điệu trầm, buồn:

- Bạn ơi thương nhau mưa chớ đần-đo.

Thương nhau xin chớ hết lo lại sầu.

Anh với em như bí với bầu, như rồng với nước, như lệ sầu với khăn.

Bao giờ cho tre hết măng, cho trăng hết cuội, họa chăng quên nàng.

Em đứng đợi anh dưới buội trúc già.

Đêm khuya bóng ngã, trăng tà ngậm gương.

Dập dìu lá gió cành sương,

Gà đà gáy sáng người thương không về.

Hơi ngân não-nùng, trong một điệu bình lặng nghe như những lời than rữ-rượi. Tiếng hát nhô lên như sóng lúa reo, trầm lại từng cơn để trở vương cao theo gió như hồi còi lồng-lộng trong sương.

Như bị thôi-miên, ai nấy đều say-sưa, yên-lặng. Trong lòng mọi người, những niềm nhớ thương sống lại, dạt-dào. Tay cầm dây vòm, tay dơ que roi, Vá ngẩn-ngơ bước đều sau hai con vật, im-lìm như một gã bù-nhìn.

Bốn bề vắng ngắt. Tiếng chơn trâu sột-soạt. Tiếng phệt nhỏ cổ trâu. Một khóm tre xào-xạc.

Con trâu cái đương đi bỗng ngừng lại, vồng đuôi lên. Lẹ như chớp, thằng Thành chạy giục cái ky lại hứng. Một chất sền-sệt rơi trong khi những chuỗi cười nức-nở buông ra. Vá vui sướng, day qua Thành:

- May quá! Chậm một chút đi đòi đồng lúa còn gì.

- Anh nói niết! Gì đi đòi lặn. Đến bỏ hay sao?

- Không đến bỏ. Nhưng phơi cho nó khô cũng chết kiếp.

Vá gộp roi giầy lại, lấy tay áo lau mồ hôi, ngó con Huyền cười, nét mừng hiện rõ trên mặt.

Thấy nó mệt, Thành bàn:

- Anh nghỉ một lát, tui thế cho.

Vá xoa tay:

- Để đạp rồi bả này.

Hết nó, đến lượt thằng Thành rồi tới thằng Tâm. Những tiếng ngáp lẩn lẩn nhiều. Nhưng ai nấy đều cố-gắng. Lúa bó hết, chúng cho trâu vào chuồng.

Bã lúa bây giờ cao ngùn-ngụt. Trai gái mỗi đứa một cây nạng tre nhảy lên rạ rơm. Đứng vững trên lớp rạ phập-phều, tay mặt nắm cán, tay trái ở nửa thân tre, họ thoăn- thoát vít. Nạng bay trong gió, mau đến nỗi gần như vô hình.

Điều bộ nhịp-nhàng còn nhanh gấp đôi gặt hay xắt thuốc. Rơm khô tua-tủa rơi ngoài vòng. Khéo nhứt là, trừ lúa lép, không hạt nào văng theo cả.

Lúc ấy không còn ai buồn ngủ. Họ làm việc nhậm-lẹ, vui-vẻ, với sức hăng-hái của những người đã thấy rõ sự thành-công rực-rỡ của nhiệm-vụ. Không mấy lúc trên sân đất chỉ còn có thóc. Những hạt thóc vàng nặng trĩu, kết quả của một năm công-lao cực-nhọc.

Húp xong mỗi người vài chén chè, tất cả đều kiếu về: đã quá nửa đêm.

Lúa để bừa-bãi ngoài sân. Vá ở lại giữ. Rinh chiếc chõng tre đặt giữa trời, nó leo lên nằm ngửa trên ấy. Ngàn sao lấp lánh. Hơi sương lạnh lạnh. Mùi lúa chín bay ngang. Nó khoan-khoái mừng năm nay được mùa, mãi năm khỏi phải đói kém chật-vật.

Nó chợt nghĩ đến những đêm thức trắng, khi lúa còn ngoài đồng:

- Giữ lúa đứng, giữ lúa bó, rồi lại giữ lúa hạt. Được hạt thóc cũng đổ mồ hôi xót con mắt. Hèn chi họ ví với hạt ngọc trời...

Nó không oán trách số phận, cũng không than-vãn. Nó yên phận đã quen và chỉ biết mừng khi thấy những kết quả tốt đẹp!

Muối vo-ve xung-quanh. Nằm chèo-queo trong nóp tù-túng quá, nhưng thò đầu ra ngoài lại bị muối đốt, nó vùng ngồi dậy:

- Thà muối cắn. Vô nóp lỡ ngủ quên...

Nó mò vào đay lấy thuốc. Giấy hết. Nó xé bậy một miếng nhựt-trình vắn hút phì phà.

Bỗng có tiếng tăng-hắng. Chị hương-tuần trong nhà đi ra. Tuy đã giao phó cho thằng Vá và đã lên giường nhưng chị cũng không dám ngủ.

- Lỡ nó ngủ quên...

Thấy điều thuốc của Vá lát cháy, lát tắt, chị thương hại, kêu con Huyền:

- Dậy kiểm cho nó một miếng giấy mỏng.

- Thôi được, thêm hương.

Vá sợ làm mất giấc ngủ nhưng đến khi con nọ đem giấy đưa, nó vui lắm. Nó không nói cảm ơn. Mắt nó nhìn con Huyền đầy vẻ triu mến.

Bao nhiêu sự mỗi-mệt của nó đều tiêu-tan hết. Nó lấy làm sung-sướng được con Huyền săn-sóc như thế, và về thân-thuộc ấy, nó coi như một cái đặc-ân.

Nó mỉm cười và tự hứa sẽ ráng làm vừa lòng chị hương-tuần hơn nữa.

- Biết đâu một ngày kia...

Quanh nó im-lim, cái im-lim rõ-rệt sau một hồi huyền-náo. Đồng quê đã chìm vào mànng tối của đêm dày.

Mười Ba

Thằng Vá đã cưới con Huyền.

Giấc mộng của nó thực-hiện chỉ nhờ một lời nói chơi. Thấy nó nhắc đến con Huyền luôn, một hôm chị hương-kiểm Lãng đùa:

- Muốn nó thì kêu tao bằng Di đi. Bà con, tao nói một cái một được liền.

Vá sẵn trốn cậy vợ chồng chị làm mai. Chị hương-tuần nhận lời. Vì chị thừa biết tánh-tình Vá và đã có ý thương nó từ lâu. Với lại nghĩ phận mình góa bụa, đơn chiếc, chị vui lòng cho chúng lấy nhau để có người giúp-đỡ mẹ con chị, trong công việc đồng áng. Thế mà cũng có kẻ độc miệng gièm xiêm:

- Thiếu gì chỗ lại phải gả cho đũa chét cha chét mẹ.

Những lời nói ra nói vô ấy, chị không nệ:

- Miễn thằng biết điều là được, chuỗi búng lấy con. Côi-cúc lại càng dễ. Con mình khỏi làm dâu người ta. Lại nữa, già kén chẹn hom.

Ở đồng quê, các bà mẹ đều sợ con gái lỡ thời. Mười tám mười chín còn khá, chớ bước qua hai mươi, hăm một thì muộn mất. Giá trị của thiếu-nữ sẽ bị giảm nhiều. Chẳng vậy sao đã có bài hát:

- *Ruộng bỏ hoang, người ta còn cấy.*

Bậu lỡ thời thời như giấy trôi sông.

Giấy trôi sông người ta còn vớt.

Bậu lỡ thời như ớt chín cây.

Điều cần nhất là tuổi tác thì chị đã tính kỹ:

Thằng Vá tuổi thìn, con Huyền tuổi tý.

- “Dần thân tị hợi tứ hành xung”, tránh khỏi mà lại trùng ngay: “thân tý thìn tam hợp”.

Muốn chắc ý hơn, chị nhờ thầy tướng số dở quyền cao-ly đầu hình coi thì cũng tốt...

Không cần coi mặt dâu, không bỏ trầu cau, không sỉ lời, không dám hỏi, mọi sự đều giản-dị gom lại cho cưới một lễ. Biết Vá không của-cải, chị hương-tuần không đòi vật gì và xuất tiền ra bao hết.

Nó chỉ phải ra công dọn-dẹp nhà nó và nhà chị, việc mà nó làm hằng ngày. Bởi vậy quen mặt, đi làm rẻ, nó không thấy ngỡ-ng.

Bữa cưới, bà con nó không còn ai, họ đảng trai vồn-ven chỉ có vợ chồng hương-kiếm Lãng. Anh hương-kiếm đứng chủ hôn. Khăn đen, áo xuyên dài, quần trắng, bộ anh đảng-hoàng, nghiêm-chỉnh lạ. Người bưng trầu rượu vô trình nhà gái xong, anh khoan-thai bước vào, trịnh-trọng xin phép chị hương-tuần cho hai trẻ làm lễ từ-đường. Trong bộ quần áo còn kêu lào xào, chị mỉm cười dặt hai đứa đến bàn thờ. Lễ gia-tiên rồi, chúng lạy tất cả người trong họ.

Đàng gái đãi ăn. Tiệc dọn trên bộ ván giữa. Quên lời vợ dặn ban sáng, anh hương-kiếm uống rượu li-bì. Về đứng-đắn lúc này đã mất, anh nói cười bô-bô.

Đến giờ rước dâu, ra mé lộ, mặt anh đỏ gay và guốc anh đã nhiều lần rời khỏi chân. Chị hương-kiếm đi bên cạnh thi-thăm:

- Đám tiệc, người ta cầu kiết, mình đừng lôi-thôi mất vui.

Thằng Vá bận áo rộng xanh bưng quả đi trước. Con Huyền theo sau. Nó mắc-cở không dám ngó ai hết, lúng-túng trong bộ áo xùng-xình và chiếc nón cụ quá rộng. Mà nào đã hết. Đến nhà thằng Vá, nó còn phải lạy bàn thờ, lạy tổ-tiên một lần nữa.

Họ-hàng về, hai đứa nó đi ăn cơm. Hai đứa vẫn ngồi gần nhau như trước, nhưng lần này chúng nhận thấy một cảm-giác mới lạ, cảm-giác kỳ-thú của đôi vợ chồng mới cưới ngồi đối-diện trước mâm tở-hồng. Ngó mặt nhau, chúng ngỡ-ng một cách vui sướng. Không cần ăn, chúng cũng đã no.

Trót ngày, hai đứa xây quanh, hết đứng lại ngồi. Nhà vắng, chúng chỉ trao-đổi những tiếng vu-vơ, tuy đứa nào cũng có sẵn trong lòng biết bao nhiêu chuyện để nói với nhau.

Bóng tối làm chúng lẩn lẩn bạo dạn. Vá đốt đèn và loay-quay sửa-soạn mừng chiếu. Một mỗi, nó muốn đi ngủ sớm nhưng sợ con Huyền thức một mình buồn. Mà bảo con nó đi ngủ nó lại e-thẹn. Hai đứa ngồi ngó nhau, chốc chốc mỉm cười. Con Huyền ngáp, Vá mới dám mở miệng:

- Thôi đi ngủ em.

Vô mừng, chúng nằm im. Chiếc chõng tre kêu răn-rắc mỗi khi có người cựa mình. Xung quanh hoàn-toàn yên-lặng, một sự yên-lặng đầy những mộng và ước, muốn...

Đợt gió lùa qua kẽ lá. Tiếng chim ăn đêm bay vụt ngang. Hai con chó hàng xóm cắn nhau oăng-oăng.

Chúng ngủ không được. Hai đứa trăn-trăn nhìn nhau trong đêm tối, hồi-hộp, đợi một sự khác thường.

Như thế một lúc lâu. Đột giập bã trầu, Vá nhẹ-nhẹ nắm tay vợ, ôm tấm mình thân yêu ấy vào lòng. Con Huyền ngoan-ngoãn nằm im, trống ngực đánh mạnh.

Chúng lặng nhìn ra ngoài, qua khe vách, cảnh vườn ban đêm đẹp như mộng.

Trăng đã lên. Gió dịu-dịu thổi. Sương bay lờ-mờ như khói biếc. Những khóm cúc vàng, nở trước Tết, đứng lên thẳng-thắn, cánh hoa lờ-lộ và những nụ non hôm qua còn ẩn dưới lượt lá xanh nay đã phô ra ngoài một ít sắc trinh.

Hoa rung-rinh theo chiều gió. Những đóa hoa hớn-hở, đầy hương thơm, đầy sắc thắm từ-từ hé mở như e-thẹn với ánh trăng...

Hình ảnh của những thiếu-nữ đã rời bỏ đời con gái để trở nên đàn bà.

Mười Bốn

Con Huyền tỉnh giấc thì đã rạng đông. Ánh sáng bình-minh xuyên kẽ lá lọt vào buồng. Nó giật mình sợ bị quở như những khi lỡ ngủ quên ở nhà mẹ. Nhưng thấy thằng Vá bên cạnh, nó vững lòng nằm yên.

Gian buồng vẫn còn hơi mờ. Nó đưa tay vén mùng, thò đầu ra ngoài, nhìn ngọn đèn dầu liu-hiu sắp tàn.

Phút vui của hai đêm động phòng đã qua, bây giờ nó buồn và đăm lo. Vì bữa nay là ngày phân bái. Nó tưởng tượng lát nữa ở nhà mẹ, trước mặt mọi người, người ta sẽ dò mâm trầu... Cái mâm trầu ác hại mà chắc mười phần sẽ thúí hết mười: chúng đã trót yêu nhau.

- Trời! xấu hổ quá.

Nó toan tìm phương lánh mặt. Nhưng không thể được. Lễ nghi đã đặt như vậy, nó phải vâng theo. Nó thấy thẹn chết được và uất-ức, nó ôm mặt khóc òa.

Thằng Vá say ngủ không hay gì hết. Nó nằm nghiêng về bên mặt, một tay áp má, một tay buông thẳng, tiếng ngáy pho-pho.

Con Huyền nhìn chồng với đôi mắt hờn dỗi. Nhưng rồi nó lại thương-hại: thằng nọ có tội tình gì! Và bao nhiêu sự trách, thương, e-thẹn, bao nhiêu điều hối-hận, tủi-hổ ấy khiến nó khó chịu vô cùng. Nó chỉ còn có nước tỏ thật với chồng để xan-xẻ bớt nỗi khổ.

Ngoài sân có tiếng chó sủa. Gió mai rung động những tàu chuối hết sức nhẹ, nhẹ đến nỗi tiếng xào-xạc giống như một lời than.

Nó rón-rén đứng dậy, thổi phụt cái đèn rồi ra sau rửa mặt. Trời đã lập đông. Nước lạnh làm nó cứng cả tay. Nó lại thấy thềm một sự ấm-áp.

Lúc nó trở về buồng, thằng Vá đã bận áo dài, đương lúi-húi bịt khăn đen.

Thấy mặt vợ đỏ hoe, nó hỏi:

- Sao mặt mình vậy?

Con Huyền không trả lời. Nó sung-sướng được nghe chồng kêu bằng cái tiếng thân yêu ấy, nhưng nghĩ đến mâm trầu, nó lặng thinh. Một chập, có lẽ vì tủi thân, nó lại khóc.

Vá lấy làm lạ trăn trăn nhìn vợ. Nó tưởng đã làm điều gì phật ý con Huyền. Nó hỏi, con nọ vẫn làm thinh, ngồi cúi mặt.

Nó đi quanh-quẩn trong buồng, ngó vợ rồi ngó ra ngoài, bộ tịch lơ-láo và vụng-về.

Mặt trời đã hé mọc, chiếu vào cửa trước. Trong khí ẩm, tiếng chim riu-rít liu-lo.

Nó ngồi sát bên vợ, nắm tay dỗi:

- Vợ chồng mới đầu hôm sớm mới đừng khóc hồng nên. Tui có làm gì mình phiền không?

- Bữa nay dỡ mâm trầu... mâm trầu...

Thoạt đầu thằng Vá không hiểu. Nhưng lần lần nó nghĩ ra và thù người không biết nói sao. Đó là lần thứ nhứt một người đàn bà đã khóc vì nó. Nó thấy thương con Huyền tha-thiết. Một tình thương đầy nỗi lo sợ. Vì cũng như vợ, nó tin ở sự mâm trầu sẽ thúí.

Nó định an-ủi và xin-lỗi vợ. Nhưng nó tìm không ra lời. Vớí lại nó tưởng những lời nó nói sẽ chỉ là những lời giả-dối, không đáng kể. Cho nên, nó yên-lặng đi qua đi lại, chơn chưa mang guốc, thỉnh-thoảng nhìn trộm con nọ với một vẻ hối-hận.

Sau cùng, con Huyền dụ lại, nó hết thút-thít. Thằng Vá bảo nó gỡ đầu, mặc áo dài rồi hai đứa dắt nhau đi.

Đường cái đã đầy người đi chợ. Con Huyền thấy ai cũng thẹn, tưởng chừng người nào cũng biết chuyện nó.

Nắng đã lên. Nhưng trời vẫn rét. Gió lạnh len qua làn xuyên mỏng của chiếc áo bàu-nhàu, con Huyền thấy như văng-vẳng bên tai những tiếng cười khút-khít chế-nhạo.

Khoảng đường không xa nhưng hai đứa đi cả buổi mới tới. Con Huyền chuyển-chệ không muốn bước. Nó muốn kéo dài thời gian để tránh cái phút ngưng-ngừng.

Việc làm thứ nhứt của nó khi vào nhà mẹ là dòm quanh quất bốn phía. Con Khá, con Num không đến, nó mừng được một đổi. Nhưng ở ngựa giữa cũng có hai vợ chồng hương-kiếm Lãng và vài bà già hàng xóm.

Vá ghé miệng vào tai con Huyền:

- Bà con không, có ai lạ đâu.

Con Huyền mới vắng nhà có ba bữa mà chị hương-tuần đã nhớ quỳnh:

- Sớm mới tới giờ, tao trông tụi bây mỏi mắt.

Chị hỏi con:

- Bộ bị nắng hay sao mà mặt mày đỏ ửng đỏ ửng làm vậy?

Má con Huyền đã hồng lại hồng thêm. Bộ tịch nó trông như một cây hổ người xụ lá. Chị hương-tuần đã hiểu.

Bởi vậy cúng kiến xong, lúc lại bàn thờ, chị không để vợ chồng hương-kiếm Lãng thay mặt xuôi trai như đã định trước. Chị đi một mình. Tay chị đỡ hé mảnh khăn vải đỏ phủ trên mâm: trầu đều thúí cuống.

Chị mỉm cười lách-váp máng yêu:

- Mẹ kiếp nó...

Rồi thông thả đẩy lại. Trở ra ván, chị lãng sang chuyện khác ngay:

- Di hương-kiếm coi có ai bán dùm cái nhà của thằng hai tui. Để đó không ích gì. Một kiển hai quê không ai coi sóc...

Câu chuyện bán nhà che lấp việc dỡ mâm trầu. Và cũng không ai gọi lại.

Con Huyền mừng rỡ, lom lom nhìn mẹ, đôi mắt đầy vẻ biết ơn.

Mười Lăm

Một tràng pháo cuối cùng nổ ở lán-giềng. Chị hương-tuần ngừng dao lại, đặt trái cau xuống ván:

- Mě! Nhà ai rước ông bà trẻ quá. Để dấm gần đến nửa đêm.

Chị nói câu ấy với một vẻ tự kiêu. Vì nhà chị đã rước ông bà từ xế chiều.

Muốn đẹp bụng rể, chị tiếp:

- Năm nay nhờ có thằng hai nên việc gì nhà mình cũng mãn sớm hết.

Thằng Vá mát ruột, mĩn cười. Thật vậy! Từ hồi đám cưới đến giờ, bao nhiêu công việc nhà chị hương-tuần đều nhờ một tay nó. Đã vào hàng con rể, nó lại cố hết sức đảm-đang. Người ngoài ai cũng khen chị hương-tuần và con Huyền có phước.

Tết nhứt, một mình nó lo dọn-dẹp. Cảnh nhà chị hương-tuần năm nay lại có phần vền-vang sạch-sẽ hơn mọi năm. Nhà có ba tấm chần, nó đem ra treo hết. Tuy không biết một chữ nho nào, nó cũng chịu tiền cho thầy tư Quế cậy viết cho được hai đôi liễn. Đem về nhà, nó đích thân dán lên những đôi liễn cũ, những mảnh giấy hồng đơn trở vàng, nét mực đã phai...

Dưới gốc cột nào cũng có một chậu cúc vàng hoặc một chậu vạn thọ. Những bông ấy không phải của mua. Chính nó đã cúp núp, sấm soi chăm bón từ hồi còn trong năm.

Còn nói gì ở hai bàn thờ! Không một thứ gì thiếu. Những đĩa cam tàu, hồng khô, chà-là, dưa hấu, các thức mua chen lẫn với hoa quả ở vườn nhà. Cam sành, quít xiêm, bưởi ngọt, bao nhiêu nó đều hái đem bày trên ấy hết, tay chơn nó bị kiến vàng cắn đến con Huyền nóng ruột. Bộ lư rế tre, nó hái chanh đánh bóng ngời. Hương trầm nghi-ngút.

Chị hương-tuần ngồi sắp trà vào cối, nhìn vẻ trang-hoàng mọi chỗ, chị rất hả lòng. Nhưng rồi chị lại nhớ chồng, tủi phận.

Ban chiều, hồi rước ông bà, lúc rót rượu, vái vong-linh anh hương-tuần, chị đã khóc. Sợ chị khóc nữa, con Huyền kiếm chuyện hỏi lảng:

- Trà bao nhiêu đó đủ hông má?

- Còn thiếu gì ngoài mà mầy sợ?

- Mai mốt đầu năm hái hồng được.

- Ừ quên há. Chút nữa có huớ, ra hái một mớ bỏ phòng hờ.

Rãnh tay, chị lại phụ chụm lửa với con Huyền. Thằng Vá xong hết các việc cũng hụ-hợ ngồi quanh bếp. Chị hương-tuần chỉ cái lò đất mới:

- Thằng hai nó đắp ông táo khéo chớ!

Đầu ông táo dài lại nhỏ, trộn trấu kỹ nên cứng quá.

Con Huyền nói lời:

- Để ra giềng, anh hai thằng Nữ đắp cho dì hương-kiếm ít ông nghe.

- Hứ! Mày khéo chớ củi về rừng à? Trẽn thiếu gì, làm mất công nó.

Thằng Vá chịu vợ:

- Cũng hỏng mất công gì. Chị hai thằng Nữ muốn cho, để ra ngoài ngày tui đắp.

Lối xưng hô ấy làm chúng không thẹn và được tự nhiên hơn.

Chị hương-tuần vụt hỏi:

- À, hôm tao-mộ, thằng hai vậy mà tía con bên này, có nhớ vái không?

- Thưa có.

- Hôm đó, tao quên lững, tao tưởng mày cũng quên nữa chứ. Rể con làm vậy, chắc ông ở dưới ông cũng vui lòng. Nói chí tình, hồi ông còn sống, ông cũng thương mày thì chắc bây giờ cũng vậy.

Chị hề hà cười, bỗng chị sa-sầm nét mặt. Ngọn lửa đến chỗ thanh củi thấm dầu, cháy xèo-xèo, lòa sáng rồi bắn ra mấy tiếng khi-khi.

Con Huyền buột miệng:

- Lửa cười má!

Chị không đáp. Một lát sau, chị nói chằm-rãi:

- Chút nữa thằng hai ráng thức coi nhà với tao. Lửa cười, hệ lắm. Không gây-gỗ thì cũng bị trộm đạo. Đêm nay ăn trộm hay đi mần một đám cuối năm.

Nồi nước sôi sùng-sục. Hơi bốc lên cao. Con Huyền lấy đĩa bếp vớt bánh tét để trên trảng rồi theo mẹ đi tắm.

Tắm rửa sạch-sẽ, họ trở vô coi đây điếm lần chót. Chị hương-tuần vái ông tí đừng phá khuấy và đồ nào ngọt chị nín hơi đặt vào củi, để cho kiến không vô. Bao nhiêu rế rách trong nhà chị liệng hết ra đường. Trước khi vào khem, chị múc nước đổ đầy các lu rồi vô mở tủ lấy quần áo mới cho thằng Nữ và bảo hai vợ chồng con Huyền:

- Mấy đĩa bánh nhớ lấy đồ ra cho đủ. Mai cứ, mở tủ không được.

Chị lại kêu thằng Nữ dặn:

- Mai, đừng chơi đồ lumm quần áo mới, giữ đừng cho bị rầy bị đòn nghe hông? Đầu năm mà bị đòn thì mần năm bị đòn hoài.

Đâu đó xong xuôi, người ta chỉ còn khoanh tay ngồi đợi giao thừa.

Bốn bên đều yên lặng. Nhà nhà then cài, cửa đóng, im như những mồ hoang. Tiếng ò-ạt rộn-rục ban chiều dứt hẳn. Người ta sợ từng tiếng động. Người ta giữ không cho động dao thớt, một tiếng nhỏ cũng không: sự hoà-thuận êm tịnh trong nhà của năm tới, nhiều hay ít sẽ tùy theo cái yên-lặng ấy.

Thằng Nữ đã ngáy pho-pho. Con Huyền lụi dụi vát-vả trọn ngày ba mươi, cũng ngủ thiếp. Thằng Vá ngồi dựa ghế hút thuốc, thức canh nhà.

Tuy mệt nhưng chị hương-tuần cũng không nhắm mắt. Chị nằm nghĩ lững trên ván, vểnh tai nghe. Tết nào cũng vậy, hễ cứ tối ba mươi chị thức coi con gì ra đời để đoán trước mùa màng năm tới. Chị trông từng giờ từng phút cho đến nửa đêm.

Vài con chuột chạy trên mái lá. Một con mèo leo sàn-sạt. Ngoài đồng vắng, có tiếng chó tru. Đêm cuối năm đối với chị đầy vẻ mơ-màng bí-mật.

Kiểm chùa bỗng đổ. Giờ nghiêm-trọng đã đến. Chị lắng tai: mãi tận xa, một tiếng vạc kêu lanh-lảnh. Chị mỉm cười. Cùng một lúc ấy, một trảng pháo nổ rất gần. Con Huyền lồm-cồm ngồi dậy đánh thức em. Thằng Nữ dụi mắt, say ke, muốn nằm lại. Nhưng nhớ đến Tết nó lật-đật đứng lên, không đợi kêu hai lần như ngày thường. Hai chị em dất

nhau đi rửa mặt và thay đổi y-phục. Thằng bé rất hân-hoan trong bộ quần áo mới, không chịu ngồi, cứ đứng lẩn-quẩn dựa cột, tay mân-mê cái đầu chừa vá bánh bèo mới tạo hôm qua.

Nó nhìn mẹ và anh rể đang loay-quay thấp nhang và đốt trầm. Khói trầm từ trong đỉnh, cất lên có ngọn, cuộn cuộn xoay tròn. Mùi thơm lan khắp mọi nơi.

Chị hương-tuần cúng nước, khấn, lạy xong thì cũng mờ-mờ sáng.

Gần xa, tiếng pháo đua nhau lạch-tạch. Chuông chùa đổ liên tiếp. Thỉnh-thoảng, một tiếng nổ vang rền, tiếng pháo tre.

Thằng Nữ lách-ló ở ngạch cửa, hoảng hồn đâm đầu chạy vào nhà, bụm chặt hai lỗ tai. Có lẽ vì gió lạnh nó nhảy mũi.

Chị hương-tuần cười:

- Thằng chịu tuổi sớm dữ bây!

Con Huyền nói bắt vằn:

- Nhảy mũi một có tài... Tài gì, tài ăn!

Chị hương-tuần vội can:

- Đừng có nói bậy. Đầu năm đa.

Vì đầu năm, chị không rầy. Chị mỉm cười rồi tiếp:

- Pháo tre kêu lớn quá. Phải tía bây còn, ư ả đốt lắm. Pháo tre lại với lói. Năm nào ông cũng mua huyền-thiên.

Thằng Nữ nhắc:

- Phải tía còn, sớm mời giờ tía cho xu tui rồi à.

- Mà thì có bao nhiêu đó. Thôi mần tuổi tao đi rồi tao cho.

- Nói làm sao mần tuổi anh hai?

Câu hỏi của đứa trẻ làm thằng Vá nhớ đến bản phận. Nó đi lấy tràu rượu rồi gọi vợ.

- Không có "cậu ba" cầu hỏi, thiếu chút nữa tụi mình quên.

Được anh rể kiên tưng, Nữ khoái chí mỉm cười. Con Huyền quen miệng gheo: Đừng có hí- hửng. Người ta kêu mây bằng cầu, nghĩa là con ấy đó biết hông. Chị hương-tuần phải lờm nó, nó mới im.

Hai vợ chồng dất nhau đứng trước mặt mẹ.

Vá rót rượu ngược-ngộ nói:

- Năm mới má ăn miếng tràu, uống chén rượu, hai con mần tuổi má, chúc má bách niên giai lão.

Rồi chúng sụp lạy.

Chị hương-tuần khoát tay, ngăn:

- Thôi, lạy lục làm gì...

Bỗng chị vụt cười: cái khăn đen của thằng Vá vừa sụp xuống, che gần khuất mặt.

Thằng Nữ cũng bắt chước mừng tuổi mẹ để xin xu mua pháo.

Trời sáng, khách khứa đến đầy nhà. Người nào cũng khăn đen áo dài chững-chạc. Áo xuyên quần lãnh, hàng mới nghe soàn-soạt. Làm tuổi ông bà xong, họ ngồi lại ăn mứt, uống nước, hút thuốc, nói chuyện nhà cửa, ruộng nương.

Gặp ai chị hương-tuần cũng thuật câu chuyện lúc giao-thừa, thuật với giọng vô cùng quan trọng.

- Năm nay con vạc ra đời bà con à. Dễ mần ăn lắm. Năm nào tui cũng thức nghe mà mười năm không trật một. Như năm, cái năm gì đó, con mèo ra đời, nắng cháy như đốt, ruộng nương có ra gì đâu.

Nghe chị nói ai cũng mừng. Người nào cũng ra dáng hể-hả, bộ mặt dễ-dãi vui tươi.

Chị hương-tuần sung-sướng lắm. Nhà có chuyện gì tốt, chị đem ra khoe hết. Thăng Vá hiền lành, thằng Nữ ngoan-ngoãn làm sao, chị đều kể cả.

Và những người nhà quê ngồi nghe vẫn không hà-tiện lời khen:

- Thằng nhỏ xấu quá. Chú hương-tuần có một đứa con trai được đến.

- Con nhỏ chị năm nay bao nhiêu rồi?

- Mười lăm.

- Nó dễ coi chớ. Có chỡ nào đi nói chưa?

Câu chuyện cứ thế kéo dài ra, không ngoài những lời nịnh khách sáo.

Khi khách-khứa về hết, chị hương-tuần nói với thằng Vá và con Huyền:

- Năm nay hên lắm. Hồi sáng thằng bảy Phú lợi nhà mình trước nhứt. Tên tốt quá. Được đa. Chẳng như năm ngoái, cái thằng mắc dịch thằng hương-ấp Quạ, ai đời sáng mừng một Tết, tên xấu như ma, mới bảnh mắt đã mang mặt đến, làm mình xui-xẻo mãi năm...

Chị lại mỉm cười, nhìn ra sân. Dưới gốc mận, thằng Nữ một tay xách quần, một tay lum-khum châm ngòi pháo. Cây nêu cao ngất-ngưỡng đứng lừng lừng trước nhà. Trong gió xuân hây-hây, chị thấy cả một tương-lai tươi sáng.